

## QUY TẮC BẢO HIỂM MẤT THU NHẬP DO ĐỔ VỠ MÁY MÓC

**Trên cơ sở** Người được bảo hiểm (NDBH) đã gửi giấy yêu cầu bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm Liên Hiệp (UIC), dưới đây gọi là Người Bảo Hiểm (NBH), bằng cách điền vào bản câu hỏi cùng với các bản kê khai đính kèm, tất cả được xem là một bộ phận không thể tách rời của Đơn bảo hiểm,

**Đơn bảo hiểm này xác nhận** với điều kiện là NDBH đã nộp cho NBH số phí bảo hiểm nêu trong bản Phụ lục kèm theo và tuân theo các điều khoản, điều kiện, các điểm loại trừ quy định trong Đơn bảo hiểm này hoặc các bổ sung đính kèm, là

NBH thỏa thuận với NDBH là trong thời hạn bảo hiểm hay trong mọi khoảng thời gian được mở rộng thêm mà hoạt động kinh doanh của NDBH tại địa điểm nêu trong Phụ lục, bị gián đoạn hay ngưng trệ do hậu quả của tai nạn (được định nghĩa dưới đây) của máy móc được nêu trong danh mục máy móc tham gia bảo hiểm, thì NBH sẽ bồi thường cho NDBH, tương ứng với mỗi đối tượng được bảo hiểm, một khoản tiền bị tổn thất (được định nghĩa dưới đây) do hậu quả của gián đoạn hay ngưng trệ ấy.

Với điều kiện là trách nhiệm của NBH tương ứng với mỗi đối tượng được bảo hiểm không vượt quá số tiền cho năm bảo hiểm, được ghi trong Phụ lục hoặc trong tổng số tiền được bảo hiểm hoặc những số tiền khác mà có thể được thay thế bởi những sửa đổi mà NBH hay đại diện của NBH ký.

### CÁC LOẠI TRỪ

Đơn bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm mọi tổn thất do gián đoạn hoặc ngưng trệ liên quan đến hoạt động kinh doanh trực tiếp hay gián tiếp có thể quy cho một trong các trường hợp sau:

1. tổn thất hay tổn hại do hỏa hoạn, sét đánh trực tiếp, nổ hóa học, cháy hoặc sự cố sụp đổ do hậu quả của công tác chữa cháy; máy bay hoặc các phương tiện hàng không hoặc các thiết bị trên đó rơi vào; trộm cướp hay những hành động mưu toan trộm cướp; nhà đổ sập, lũ lụt, đất lún hoặc sụp, động đất, tuyết lở, cuồng phong, xoáy lốc, núi lửa hay các thảm họa thiên nhiên tương tự.
2. tổn thất hay tổn hại do việc áp đặt những điều kiện không bình thường trong quá trình thử nghiệm quá tải gây ra.
3. tổn thất hay tổn hại mà người cung cấp, nhà thầu hoặc người sửa chữa phải chịu trách nhiệm theo luật định hoặc hợp đồng.
4. tổn thất hay tổn hại do bất kỳ lỗi hay khuyết tật nào đã có vào lúc bắt đầu thời hạn bảo hiểm mà NDBH hay đại diện của họ đã biết cho dù NBH có biết các lỗi hay khuyết tật đó hay không;
5. tổn thất hay tổn hại do hành động cố ý hay bất cẩn hiển nhiên của NDBH hay đại diện của họ;
6. tổn thất hay tổn hại hậu quả của chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài (dù có tuyên chiến hay không), nội chiến, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến, nổi loạn, đình công, bãi công, bế xưởng, bạo động của quần chúng, hành động của thế lực quân sự hay tiềm quyền, hành động của nhóm người ác ý hoặc những người nhân danh hay có liên hệ với bất kỳ tổ chức chính trị nào, các âm mưu tịch thu hay phá hủy theo lệnh của nhà cầm quyền hợp pháp hoặc thực tại hoặc theo lệnh của bất kỳ nhà chức trách nào;
7. tổn thất, tổn hại hậu quả của phản ứng hay phóng xạ hạt nhân hoặc nhiễm phóng xạ;
8. tổn thất hay tổn hại tới:

# United Insurance Company of Vietnam

- a) nền móng hoặc cấu trúc phần nề trừ phi được miêu tả chi tiết và bao gồm trong danh mục máy móc được bảo hiểm.
- b) các bộ phận có thể thay thế được và các bộ phận gắn thêm như mũi khoan, dao, lưỡi cắt, lưỡi cưa.
- c) thuốc nhuộm, khuôn, mẫu, con dấu, máy dập, lớp mạ phủ ngoài hay bản khắc trong xi lanh hoặc các trục quay.
- d) những bộ phận mà khi sử dụng hoặc do bản chất tự nhiên có tỷ lệ hao mòn hay giảm trị giá lớn như: bê mặt dễ gãy, búa, rây và sàng, xi lanh bằng kim loại mềm có hình khắc, bản kẽm bị mòn, thang máy và băng tải, mắt xích, ống dẻo, vật liệu dùng để nối khớp và đóng gói, vải lọc, những bộ phận làm từ thủy tinh, cao su, dệt hoặc sợi tổng hợp, bánh xe nghiền, dây thừng, dây cu-roa, dây kim loại, dây cáp không phải là thiết bị dẫn điện, bàn chải, pin, lốp xe, những chất liệu chịu lửa, thanh mài, que hàn.
- e) vật liệu dùng cho quá trình vận hành như: nhiên liệu, hóa chất, chất xúc tác, dụng cụ lọc, máy giải nhiệt, dầu mỡ bôi trơn.
9. sửa chữa hoặc thay thế bắt buộc do những tổn thất gây ra trực tiếp bởi sự hao mòn hay xói mòn, đóng cặn vôi, bùn hoặc những trầm tích khác, vết trầy, xước trên những bề mặt được sơn hoặc đánh bóng, hoặc bởi bất kỳ hậu quả trực tiếp nào khác do tác động liên tục, không ngừng của công việc, môi trường hay hóa chất, nhưng NBH sẽ chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn hại nào gây nên sự ngưng trệ hoặc gián đoạn vào hoạt động kinh doanh do hư hại phát sinh từ những nguyên nhân kể trên nếu được bảo hiểm trong Đơn bảo hiểm.
10. thiếu hụt, hủy hoại, hư hại của vật liệu thô, bán thành phẩm hoặc thành phẩm hoặc những vật liệu khác cần thiết cho sự vận hành đúng quy cách, ngay cả khi là hậu quả của tổn thất vật chất của một bộ phận có nêu trong danh mục máy móc thiết bị được bảo hiểm.
11. bất kỳ sự hạn chế nào về luật lệ của chính quyền về tái xây dựng và hoạt động.
12. NĐBH không kịp thời có đủ tiền để sửa chữa hay thay thế những máy móc hư hỏng.
13. tổn thất đối với việc lắp đặt những máy móc kỹ thuật và những lắp đặt thêm hoặc những bộ phận không nằm trong danh mục những máy móc thiết bị được bảo hiểm, ngay cả khi có liên quan đến hậu quả của tổn thất vật chất của các bộ phận nêu trong danh mục máy móc, thiết bị được bảo hiểm.
14. Tổn thất đối với hoạt động kinh doanh do những nguyên nhân như: đình chỉ, chấm dứt hay hủy bỏ thuê mướn, giấy phép hoặc đơn đặt hàng mà nguyên nhân này xảy ra sau ngày máy móc hư hại đã vận hành trở lại và công việc kinh doanh lại bắt đầu nếu việc thuê mướn, giấy phép hay hợp đồng nêu trên đáng lẽ không bị đình chỉ, chấm dứt hay hủy bỏ.

Trong trường hợp kiện tụng khi mà NBH cho rằng tổn thất không thuộc trách nhiệm của Đơn bảo hiểm này do áp dụng điểm loại trừ từ 3 đến 7 kể trên thì việc chứng minh rằng các tổn thất, phá hủy hay tổn hại đó phải được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này thuộc trách nhiệm của NĐBH.

## **CƠ SỞ BẢO HIỂM**

Cơ sở bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được giới hạn ở mức thất thu lãi gộp do doanh thu giảm, chi phí lao động tăng. Số tiền bồi thường được tính như sau:

- Về doanh thu:

Số tiền bồi thường sẽ là tỷ lệ lợi nhuận gộp nhân với doanh thu trong giai đoạn bồi thường mà do hậu quả của tai nạn, đã giảm sút đối với doanh thu tiêu chuẩn.

- Về chi phí hoạt động:

# United Insurance Company of Vietnam

Số tiền bồi thường sẽ là khoản chi phí phụ trội được chi ra cần thiết và hợp lý cho mục đích duy nhất là tránh và hạn chế doanh thu giảm, mà nếu không có các chi phí này, doanh thu đã bị giảm trong thời gian bồi thường, nhưng không được vượt quá số tiền tính bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với khoản tiền giảm doanh thu tránh được trừ đi mọi khoản tiền không phải chi trả về những phí tổn và chi phí kinh doanh có thể không có hay bị giảm do tai nạn,

Quy định rằng, nếu số tiền được bảo hiểm nhỏ hơn số tiền được tính bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với doanh thu một, số tiền được trả sẽ được giảm đi tương ứng.

## **ĐỊNH NGHĨA**

### Lợi nhuận gộp:

Là số tiền thể hiện bằng doanh thu cộng với trị giá hàng hóa tồn kho cuối kỳ trừ đi trị giá hàng hóa tồn kho đầu kỳ cộng với chi phí kinh doanh.

Trị giá hàng hóa tồn kho đầu kỳ và cuối kỳ sẽ được tính toán giống như phương pháp kế toán thông thường của Người được bảo hiểm, có được tính cho khấu hao.

### Chi phí kinh doanh:

Những chi phí thay đổi của doanh nghiệp không được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm này là:

1. doanh thu, thuế gián thu
2. các khoản mua sắm
3. cước phí vận chuyển, chi phí đóng gói
- 4.
- 5.

### Doanh thu:

Là khoản tiền (sau khi trừ khoản chiết khấu cho phép) có thể hoặc đã trả cho Người được bảo hiểm về các hàng hóa bán ra, được phân phối và cho những dịch vụ khác thu được trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp tại trụ sở của Người được bảo hiểm.

### Thời hạn bồi thường và thời gian khấu trừ:

Là thời hạn không vượt quá khoảng thời gian cho phép nêu trong danh mục máy móc và thiết bị tham gia bảo hiểm, được tính bắt đầu từ thời điểm xảy ra sự cố trong khoảng thời gian bị ảnh hưởng do hậu quả của sự cố này, luôn luôn với điều kiện là Người bảo hiểm không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất xảy ra trong khoảng thời gian khấu trừ, khoảng thời gian khấu trừ này bắt đầu từ lúc gián đoạn hoặc ngưng trệ trong hoạt động của doanh nghiệp dẫn đến khiếu nại theo đơn bảo hiểm này.

### Tỷ lệ lợi nhuận gộp:

Là tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu trong năm tài chính ngay trước ngày xảy ra sự cố

### Doanh thu tiêu chuẩn:

Là doanh thu trong vòng 12 tháng ngay trước ngày xảy ra sự cố tương ứng với thời hạn bồi thường.

Tỷ lệ lợi nhuận gộp và doanh thu chuẩn sẽ phải được điều chỉnh theo chiều hướng thay đổi trong hoạt động của doanh nghiệp hoặc các trường hợp đặc biệt có ảnh hưởng đến của hoạt động của doanh nghiệp có thể trước hoặc sau khi xảy ra sự cố hoặc những ảnh hưởng khác có thể tác động đến hoạt động của doanh nghiệp khi không có sự cố xảy ra sao cho các số liệu được điều chỉnh phải phù hợp với kết quả thực tế, các kết quả này phải được thu thập đối với các sự cố có thể xảy ra trong thời hạn nhất định sau khi xảy ra sự cố.

### Doanh thu hàng năm:

# United Insurance Company of Vietnam

Là doanh thu mà Người được bảo hiểm lẽ ra có thể đạt được nếu như không xảy ra sự cố trong khoảng thời gian 12 tháng tính đến ngay trước ngày mà xảy ra hoạt động của doanh nghiệp không còn bị ảnh hưởng hoặc khi kết thúc thời hạn bồi thường, áp dụng thời điểm nào xảy ra trước.

## Tai nạn:

Là tổn thất hay tổn hại vật chất bất ngờ, không lường trước được xảy ra cho máy móc được bảo hiểm và cần thiết phải được sửa chữa, thay thế ngay lập tức do những nguyên nhân như: sai sót trong khuôn mẫu và vật liệu, lỗi thiết kế, sai sót tại xưởng hoặc khi lắp đặt, tay nghề kém, thiếu kỹ năng, bất cẩn, hành động ác ý, thiếu nước trong nồi hơi, nổ vật lý, xé rách do lực ly tâm, đoàn mạch, bão hoặc do bất kỳ lý do nào khác không bị loại trừ dưới đây khi những máy móc này đang:

- làm việc hoặc nghỉ
- được tháo dỡ, di dời hoặc lắp ráp lại để lau chùi, kiểm tra hoặc sửa chữa tại bất kỳ địa điểm nào khác trong phạm vi địa điểm được bảo hiểm, với điều kiện là việc chạy thử các máy móc này đã được hoàn tất và được chấp nhận.

## **CÁC QUY ĐỊNH**

### Điểm 1: Lợi nhuận từ những nơi khác:

Nếu trong thời gian bồi thường, hàng hóa bán ra và các dịch vụ được cung cấp ở những nơi khác ngoài địa điểm của Người được bảo hiểm do họ hoặc đại diện của họ tiến hành, các khoản tiền thu được từ những công việc nói trên sẽ được tính vào doanh thu trong thời gian bồi thường.

### Điểm 2: Hoàn phí bảo hiểm:

Chậm nhất là 6 tháng sau khi kết thúc hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm tuyên bố rằng lợi nhuận gộp thu được trong năm tài chính của 12 tháng tương đương với bất kỳ thời hạn bảo hiểm nào (đã được kiểm toán viên của Người được bảo hiểm xác nhận), mà thấp hơn số tiền bảo hiểm trong thời hạn nói trên, khoản phí bảo hiểm hoàn lại tính theo tỷ lệ thuận không vượt quá 1/3 số phí bảo hiểm được tính theo số tiền bảo hiểm này trong thời hạn bảo hiểm này.

Nếu bất kỳ sự cố nào xảy ra dẫn đến khiếu nại theo Đơn bảo hiểm này, khoản phí bảo hiểm hoàn lại này, các khoản phí bảo hiểm hoàn lại vẫn được trả bằng khoản chênh lệch nói trên do không liên quan đến sự cố.

### Điểm 3: Mức độ liên quan:

Thuật ngữ “mức độ liên quan” nêu trong danh mục các máy móc và thiết bị được bảo hiểm được tính bằng tỷ lệ phần trăm ảnh hưởng của hư hỏng máy móc trên số lợi nhuận gộp không kể đến các biện pháp hạn chế tổn thất. Trong trường hợp xảy ra tổn hại đối với một hạng mục máy móc trong danh mục được bảo hiểm mà Người bảo hiểm phát hiện thấy mức độ liên quan nêu trong danh mục máy móc thấp hơn mức độ liên quan thực tế xảy ra tại thời điểm tổn thất thì Người bảo hiểm sẽ chỉ chịu trách nhiệm bồi thường theo tỷ lệ giữa mức độ liên quan nêu trong danh mục và mức độ liên quan thực tế.

### Điểm 4: Đại tu:

Khi tính toán tổn thất, phải tính đến một khoản chi phí cần thiết cho khoảng thời gian cho bất kỳ việc kiểm tra, giám sát và sửa chữa tiến hành trong bất kỳ thời gian gián đoạn nào

### Điểm 5: Các lợi ích sau khi tái nghiệm thu:

Nếu trong vòng 6 tháng ngay sau khi tái nghiệm thu các máy móc được bảo hiểm sau khi tổn thất xảy ra, Người được bảo hiểm thu được lợi từ các dịch vụ bán hàng trì hoãn hoặc từ việc tăng giá sản xuất hoặc lợi do hậu quả của sự ngưng trệ, những khoản này được tính đến để quyết định số tiền bồi thường phải trả theo hợp đồng.

### Điểm 6: Phục hồi số tiền bảo hiểm:

# United Insurance Company of Vietnam

Khoảng thời gian từ khi xảy ra sự cố tới khi kết thúc thời hạn hợp đồng, số tiền bảo hiểm sẽ được phục hồi bằng cách trả một khoản phụ phí theo tỷ lệ thuận với khoảng thời gian còn lại này, phí bảo hiểm này được tính toán phù hợp với số tiền bồi thường đã trả; số tiền bảo hiểm này sẽ được giữ nguyên.

**Điểm 7:** Bảo hiểm tổn hại vật chất cho máy móc tham gia bảo hiểm:

Các máy móc được nêu trong danh mục tham gia bảo hiểm phải được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm đồ vỡ máy móc trong thời hạn bảo hiểm của hợp đồng này.

## **CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG**

1. Điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm của NBH là NĐBH phải tôn trọng và thực hiện đầy đủ các quy định ghi trong Đơn bảo hiểm này, trung thực khai báo và trả lời các câu hỏi.
2. (Các) phụ lục được xem là bộ phận không thể tách rời và là bộ phận hợp thành của Đơn bảo hiểm này, và cụm từ “Đơn bảo hiểm này” bất kỳ lúc nào được sử dụng trong Đơn bảo hiểm bảo hiểm này sẽ được hiểu là bao gồm Phụ lục và các phần đó. Bất kỳ một từ hoặc các cụm từ đã mang một nghĩa xác định nào đó tại bất kỳ một phần nào trong Đơn bảo hiểm này, trong Phụ lục hoặc trong các phần của nó thì dù xuất hiện bất kỳ ở đâu thì từ hoặc cụm từ đó cũng mang cùng một ý nghĩa như vậy.
3. Bằng chi phí riêng của mình, NĐBH phải thực hiện mọi biện pháp hợp lý và tuân theo mọi kiến nghị hợp lý của NBH nhằm ngăn chặn tổn thất và phải tuân thủ mọi quy định pháp luật và khuyến nghị của nhà chế tạo.
4. a) Vào bất kỳ thời gian hợp lý nào, đại diện của NBH cũng có quyền xem xét và kiểm tra đối tượng được bảo hiểm và NĐBH phải cung cấp cho đại diện của NBH mọi chi tiết, thông tin cần thiết để đánh giá mức độ rủi ro được bảo hiểm.  
b) NĐBH phải lập tức thông báo cho NBH bằng điện tín và bằng văn bản về bất kỳ thay đổi quan trọng nào về mức độ rủi ro được bảo hiểm và bằng chi phí riêng của mình thực hiện những biện pháp mà tình thế đòi hỏi để đảm bảo an toàn cho quá trình hoạt động của các hạng mục thiết bị được bảo hiểm. Phạm vi bảo hiểm cũng như phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh thích hợp nếu thấy cần thiết.  
c) NĐBH không được thực hiện bất kỳ việc tháo dỡ và lắp ráp lại liên quan đến bất kỳ đợt kiểm tra nào trong một hoặc nhiều ngày nếu không có sự đồng ý của hai bên: NBH và NĐBH. NĐBH không được tự ý tiến hành hoặc chấp nhận những thay đổi quan trọng nào làm tăng thêm mức độ rủi ro trừ khi NBH đã có văn bản xác nhận Đơn bảo hiểm vẫn tiếp tục có hiệu lực trong các trường hợp đó.
5. NĐBH bắt buộc phải giữ toàn bộ sổ sách, tất cả những tài liệu được ghi chép như: bảng kiểm kê, bảng phân công sản xuất và bảng cân đối của ba năm trước đó phải được giữ ở nơi an toàn hoặc phòng xa để tránh chúng khỏi bị phá hủy cùng một lúc, phải giữ nhiều bộ copy riêng lẻ của những tài liệu này.
6. Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến việc bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, NĐBH phải:
  - a) lập tức thông báo ngay cho NBH bằng điện thoại hoặc điện tín và bằng văn bản xác nhận về sự cố này trong vòng 48 giờ sau khi xảy ra sự cố;
  - b) thực hiện mọi biện pháp phù hợp với khả năng của mình để giảm thiểu hay giới hạn mức độ can thiệp hay làm ngưng trệ sự cố đối với doanh nghiệp, hoặc tổn thất do nó gây ra;



## United Insurance Company of Vietnam

- c) dựa vào khả năng của mình bảo quản các chi tiết hay bộ phận bị hư hại có thể giúp ích cho việc làm bằng chứng liên quan đến việc đòi bồi thường (nhưng không kéo dài thời gian ngưng trệ hay can thiệp);
- d) không được sử dụng bất kỳ máy móc hư hỏng nào, trừ khi được Người bảo hiểm cho phép và NBH sẽ không chịu trách nhiệm bất kỳ sự ngưng trệ hay gián đoạn nào khác phát sinh do tiếp tục sử dụng những máy móc này, cho đến khi đã sửa chữa theo sự chấp thuận của NBH;
7. Trong trường hợp đơn bồi thường theo Đơn bảo hiểm này được lập trong vòng 30 ngày sau khi thời hạn bồi thường chấm dứt hoặc trong khoảng thời gian tính thêm mà NBH cho phép và được ghi trong văn bản, NĐBH, bằng chi phí của mình, phải giao cho NBH bản khai bằng văn bản, nêu rõ những chi tiết của đơn đòi bồi thường cùng với những chi tiết của những Đơn bảo hiểm khác bảo hiểm cho tai nạn hoặc mất mát do bất cứ tai nạn nào khác gây ra. Đồng thời, NĐBH, bằng chi phí riêng, phải cung cấp cho NBH sổ sách kế toán và các sổ sách kinh doanh khác như: hóa đơn, bảng cân đối tài sản cùng những tài liệu, chứng cứ, tin tức, dẫn giải khác mà NBH yêu cầu hợp lý nhằm mục đích thanh tra hay làm rõ đơn đòi bồi thường, nếu được yêu cầu, cùng lời tuyên bố sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của đơn bồi thường và những vấn đề có liên quan.
8. Trường hợp có sự cố đối với máy móc được bảo hiểm đưa đến việc đòi bồi thường, NBH có quyền tiếp quản và kiểm soát mọi việc sửa chữa hay thay thế cần thiết.
9. Trong trường hợp đơn đòi bồi thường được hoặc có thể làm theo Đơn bảo hiểm, NBH hay người được ủy quyền có thể ra vào tòa nhà nơi có sự cố xảy ra và có thể nắm quyền sở hữu hay yêu cầu hoàn trả máy móc hay giữ quyền sở hữu và xử lý máy móc nếu có lý do hợp lý và hành động hợp lý mà không phải gánh chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc quyền hạn nào của NBH dựa theo các điều kiện của Đơn bảo hiểm không vì thế mà bị giảm đi. Điều kiện này sẽ là bằng chứng công nhận của NĐBH cho phép NBH làm những điều nói trên trong trường hợp xảy ra sự cố. Nếu NĐBH hay người đại diện không tuân thủ đúng quy định của NBH, cản trở hay ngăn cản NBH trong khi thực hiện những hành động nói trên thì tất cả quyền lợi theo Đơn bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ.
10. NĐBH với chi phí do NBH chịu, phải thực hiện, kết hợp thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành động và mọi công việc xét thấy cần thiết hay theo yêu cầu của NBH nhằm bảo vệ quyền lợi hay quyền miễn trách hay đòi bồi thường Người Thứ Ba (khác với NĐBH theo Đơn bảo hiểm này), những khoản tiền mà NBH sẽ được hay có thể được hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã thanh toán hay bồi thường tổn thất theo Đơn bảo hiểm này, dù cho hành động hay những việc như vậy cần phải làm hoặc phải thực hiện trước hay sau khi NBH bồi thường cho NĐBH.
11. Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào giữa NBH và NĐBH về số tiền được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này (mà trách nhiệm đã được NBH thừa nhận), những tranh chấp đó sẽ được chuyển cho một trọng tài quyết định mà trọng tài này do hai bên chỉ định bằng văn bản. Nếu hai bên không nhất trí được việc chỉ định một trọng tài thì mỗi bên bằng văn bản sẽ chỉ định một trọng tài riêng và tranh chấp sẽ được chuyển cho hai trọng tài đó quyết định với điều kiện là việc chỉ định đó phải thực hiện trong vòng một tháng kể từ khi bên này hoặc bên kia đưa ra yêu cầu về việc chỉ định này bằng văn bản. Trong trường hợp những trọng tài nói trên không đi đến nhất trí thì các trọng tài đó chỉ định bằng văn bản một trọng tài thứ ba. Trọng tài này sẽ ngồi lại với các trọng tài và chủ trì các cuộc họp để giải quyết tranh chấp. Phán quyết của trọng tài chủ trì đưa ra sẽ là điều kiện tiên quyết đối với bất kỳ tố quyền nào nhằm chống lại NBH.
12. a) Nếu những thông tin đề cập trong giấy yêu cầu bảo hiểm hoặc những khai báo của NĐBH không đúng sự thật về mọi sự kiện quan trọng nào hoặc nếu NĐBH đưa ra bất kỳ khiếu nại

## United Insurance Company of Vietnam

gian lận nào hoặc mức độ khiếu nại bị thổi phồng lên quá mức hoặc nếu có sự khai báo sai lệch nào nhằm bảo vệ cho những khiếu nại đó thì hiệu lực của đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt và NBH sẽ không chịu trách nhiệm chi trả bất kỳ khoản bồi thường nào theo Đơn bảo hiểm này.

b) Trong trường hợp NBH từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại nào mà nếu không có khởi kiện trong vòng 3 tháng kể từ khi có sự từ chối đó hoặc trong vòng 3 tháng kể từ khi các trọng tài hay trọng tài thứ ba đưa ra phán xét (trong trường hợp xảy ra việc phân xử như đề cập trong điều 7 kể trên) thì tất cả các mọi quyền lợi theo Đơn bảo hiểm này liên quan đến khiếu nại ấy sẽ bị hủy bỏ.

13. Nếu vào thời điểm phát sinh bất kỳ khiếu nại nào mà có bất kỳ Đơn bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm cho những tổn thất hay tổn hại đó thì số tiền bồi thường NBH có thể phải chi trả cho tổn thất đó sẽ không vượt quá phần tỷ lệ của NBH đối với khiếu nại về tổn thất hay tổn hại đó.

Người bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm trả hay đóng góp bất kỳ mất mát nào nếu đơn bảo hiểm này không tồn tại hoặc những mất mát đó không được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm mất thu nhập – bảo hiểm cho những rủi ro hàng hải, cháy hoặc nổ.

14. Bồi thường phải thanh toán 2 tuần sau lần xác nhận sau cùng. Nếu hết hạn 1 tháng từ khi bắt đầu gián đoạn hay ngưng trệ kinh doanh và sau khi hết hạn mỗi tháng sau đó có thể ấn định số tối thiểu mà NBH phải trả cho thời gian đã qua, thì NĐBH có quyền đòi thanh toán số tiền đó như phần trả nhiều kỳ của tổng số tiền bồi thường.

NBH có quyền đình chỉ việc chi trả, nếu:

- có bất kỳ nghi ngờ nào về quyền được nhận khoản bồi thường đó của NĐBH cho đến khi điều nghi ngờ này được làm sáng tỏ bằng những bằng chứng cần thiết.
- do kết quả của bất kỳ tổn thất vật chất hoặc của bất kỳ sự can thiệp vào hay làm ngưng trệ công việc kinh doanh, công an hay cơ quan pháp luật tiến hành mở cuộc điều tra NĐBH, cho đến khi việc điều tra kết thúc.

NBH sẽ không chịu trách nhiệm trả những khoản tiền nào khác cho những sai lầm

15. Nếu vào bất kỳ lúc nào sau khi Đơn bảo hiểm có hiệu lực mà:

- công việc kinh doanh kết thúc, hoặc hành xử bởi một người thanh lý hay tiếp nhận, hoặc gián đoạn lâu dài.
- NĐBH chết
- bất kỳ sự thay đổi nào làm tăng mức độ rủi ro được bảo hiểm.
- việc giữ lại các máy móc dự phòng hay thay thế hoặc bất kỳ nhân tố giảm thiểu hóa tổn thất nào đã có khi bảo hiểm vừa bị rút ngắn hoặc gián đoạn, hoặc những máy móc dự phòng hay thay thế đó không được bảo hành trong điều kiện làm việc hiệu quả hay không sẵn sàng để được sử dụng, thì Đơn bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ trừ khi hiệu lực của nó được thừa nhận bằng một văn bản đặc biệt do NBH hay đại diện ký.

16. Đơn bảo hiểm này có thể có thể chấm dứt hiệu lực theo yêu cầu của NĐBH vào mọi thời điểm và trong các trường hợp như vậy NBH sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm được tính theo biểu phí ngắn hạn ứng với thời gian Đơn bảo hiểm này có hiệu lực. Theo đề nghị của NBH Đơn bảo hiểm này cũng có thể chấm dứt hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày NBH thông báo cho NĐBH và trong các trường hợp đó NBH sẽ hoàn trả lại phí bảo hiểm được tính theo tỷ lệ tương ứng với thời gian Đơn bảo hiểm này không còn hiệu lực nữa kể từ ngày hủy bỏ, và trừ đi bất kỳ khoản chi phí hợp lý nào về điều tra giám định mà NBH có thể đã bỏ ra.